

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BIÊN HÒA
TỈNH ĐỒNG NAI**

Bản án số: 576/2021/HS-ST

Ngày: 30/12/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hải Thị Liễu

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Trần Công Danh

- Bà Huỳnh Thị Kim Kiên

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Quang Minh - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Mai Văn Hoàng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 299/2021/TLST-HS ngày 14 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 366/2021/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 6 năm 2021; Thông báo thay đổi thời gian xét xử số 153/TB-TA ngày 15/7/2021; Thông báo mở lại phiên tòa số 180/TB-TA ngày 30/11/2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số **1350**/2021/QĐST-HPT ngày 20/12/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1995 tại tỉnh A;

Nơi cư trú: Thường trú: 47/10B, khu phố 9, phường T, thành phố B, tỉnh Đ; chỗ ở hiện nay: Nhà trọ 341, tổ 10, khu phố 8, phường L, thành phố B, tỉnh Đ; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu D và bà Nguyễn Thị Th; có chồng là Nguyễn Thanh T, sinh năm 1988 có 02 con; tiền án, tiền sự: không;

Bị bắt ngày 28/01/2021, đến ngày 04/02/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo tại ngoại. (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thị H là người sử dụng trái phép chất ma túy. Khoảng 10 giờ ngày 27/01/2021, H đi đến khu vực đền thánh Martin thuộc phường T, thành phố B, tỉnh Đ mua 08 gói ma túy tổng hợp (dạng đá) của đối tượng T1 (chưa rõ lai lịch) với giá 700.000đ (bảy trăm nghìn đồng) để sử dụng.

Vào lúc 16 giờ ngày 28/01/2021, trước cửa phòng số 3 nhà trọ số 341, tổ 10, khu phố Long Đức 8, phường L, thành phố B, tỉnh Đ, H đang cất giấu 08 gói ma túy vào trong túi (bóp) da để dưới ghế nhựa và H đang ngồi lên trên thì bị Phòng

điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Đồng Nai kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang, chuyển giao Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa xử lý.

Quá trình điều tra, Nguyễn Thị H khai nhận hành vi phạm tội như trên.

- Vật chứng thu giữ:

+ 08 gói nylon hàn kín chứa chứa tinh thể màu trắng được niêm phong có chữ ký của Nguyễn Thị H và hình dấu tròn đỏ của Công an phường Long Bình, thành phố Biên Hòa.

+ 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh của Nguyễn Thị H, không liên quan đến việc phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã trả lại cho H.

- Tại kết luận giám định số 267 ngày 01/02/2021 của Giám định viên Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai, kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy có khối lượng: 1,4006gam, loại Methamphetamine.

Tại bản Cáo trạng số 325/CT-VKSBH ngày 13/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017).

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa phát biểu luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” như đã nêu trên.

Do đó đề nghị: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo: Nguyễn Thị H từ: 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Xử lý vật chứng theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Biên Hòa, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Tại phiên tòa cũng như quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Thị H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai trong biên bản hỏi cung bị can, biên bản lấy lời khai những người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Do đó, đủ cơ sở kết luận: Nguyễn Thị H là người sử dụng ma túy, khoảng 16 giờ ngày 28/01/2021, H đang cất giấu 08 gói ma túy trong túi da để dưới ghế nhựa, H ngồi lên trên thì bị phát hiện bắt quả tang. Theo Kết luận giám định số

267/KLGD-PC09 ngày 01/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai đã kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng là 1,4006 gam, loại: Methamphetamine.

Từ căn cứ trên, xác định hành vi của bị cáo Nguyễn Thị H đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Cáo trạng số 325/CT-VKSBH ngày 13/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai truy tố Nguyễn Thị H là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Đối với đối tượng tên T1 (chưa rõ lai lịch) có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Thị H, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau.

[3] Về các tình tiết liên quan đến việc quyết định hình phạt:

- Xét tính chất mức độ của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; Nhà nước quản lý độc quyền về các chất ma túy, bản thân bị cáo cũng đã từng sử dụng ma túy, ý thức được tác hại nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội; hành vi của bị cáo còn gây mất trật tự trị an tại địa phương, là nguyên nhân gây ra nhiều loại tệ nạn xã hội khác. Do đó, cần áp dụng mức án nghiêm đối với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo: không có.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải; nhân thân chưa có tiền án, tiền sự; có 02 con còn nhỏ và bị cáo cung cấp hồ sơ khám bệnh tại bệnh viện đa khoa Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai thể hiện bị cáo đang có thai. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Vì vậy, Hội đồng xét xử có xem xét giảm nhẹ một phần mức hình phạt cho các bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

Cần tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong số 267 ngày 01/02/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/5/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa).

01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh của Nguyễn Thị H, không liên quan đến việc phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã trả lại cho H là phù hợp.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015(sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Áp dụng Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

2. Xử phạt:

- Bị cáo Nguyễn Thị H: 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại giam thi hành án, nhưng được trừ đi thời gian tạm giam từ ngày 28/01/2021 đến ngày 04/02/2021.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong số 267 ngày 01/02/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/5/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa).

4. Về án phí:

Buộc bị cáo Nguyễn Thị H phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo:

Bị cáo Nguyễn Thị H được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Biên Hòa;
- Chi cục THADS thành phố Biên Hòa;
- Cơ quan Thi hành án hình sự TP.Biên Hòa
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hải Thị Liễu

ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN**
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

-

